TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 233/2024/DS-PT
Ngày: 09/4/2024
V/v Chia di sản thừa kế

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Như Lâm
Các Thẩm phán: Ông Vũ Viết Văn
Ông Vũ Toàn Giang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Trang, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Liên - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 382/2023/TLPT-DS ngày 20/10/2023 về việc "*Chia di sản thừa kế"*

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2023/DSST ngày 13/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội bị kháng cáo, kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 585/2023/QĐ-PT ngày 27/11/2023; Thông báo mở lại phiên tòa phúc thẩm số 87/2024/TB-TA ngày 15/3/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Diệm; sinh năm: 1942; địa chỉ: Thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Thao Hà; sinh năm: 1970; địa chỉ: P5, TT Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội, tổ 14, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Chị Tạ Thị Nguyên; sinh năm: 1976; địa chỉ: Thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Chị Nguyễn Thị Phương; sinh năm: 1963; địa chỉ: Thôn Lạc Nông, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

3.2. Chị Nguyễn Thị Chi; sinh năm:1965; địa chỉ: Thôn Mai Nội, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

3.3. Anh Nguyễn Xuân Vy; sinh năm: 1968; vắng mặt tại phiên tòa.

3.4. Anh Nguyễn Văn Kế; sinh năm: 1970; vắng mặt tại phiên tòa.

3.5. Chị Tạ Thị Hằng; sinh năm: 1974; vắng mặt tại phiên tòa.

Anh Vy, anh Kế, chị Hằng cùng địa chỉ: Thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội;

3.6. Chị Nguyễn Thị Hồng; sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn Tân Trại, xã Phú Cường, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

3.7. Chị Nguyễn Thị Linh; sinh năm: 1999; có mặt tại phiên tòa.

3.8. Cháu Nguyễn Thị Tâm Anh; sinh ngày 07/9/2007; vắng mặt tại phiên tòa.

Chị Linh, cháu Tâm Anh cùng ở địa chỉ: Thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Nguyễn Thị Tâm Anh là chị Tạ Thị Nguyên (mẹ đẻ). Địa chỉ: Thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội; chị Nguyên có mặt tại phiên tòa.

4. Người kháng cáo, kháng nghị:

4.1. Người kháng cáo: Do có kháng cáo của bà Nguyễn Thị Diệm là nguyên đơn và chị Tạ Thị Nguyên là bị đơn.

4.2. Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn kháng nghị

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:

** Tại Đơn khởi kiện ngày 24/5/2022, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Đỗ Thị Thao Hà trình bày:*

Ông Nguyễn Văn Đắp (chết ngày 01/11/2021) và bà Nguyễn Thị Diệm sinh được 06 người con là: Chị Nguyễn Thị Phương, chị Nguyễn Thị Chi, anh Nguyễn Xuân Vy, anh Nguyễn Văn Kế, anh Nguyễn Văn Thế (chết ngày 01/8/2013) và chị Nguyễn Thị Hồng.

Quá trình chung sống, ông Đắp và bà Diệm có tạo dựng được 01 quyền sử dụng đất tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn. Năm 2007 thì ông bà có cho vợ chồng anh Nguyễn Xuân Vy và chị Tạ Thị Hằng một phần của thửa đất này có diện tích là 180m^2 được thể hiện tại thửa đất số 17c + 20a, tờ bản đồ số 08. Ngày 09/10/2007, vợ chồng anh Vy, chị Hằng đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên anh Nguyễn Xuân Vy và chị Tạ Thị Hằng.

Phần diện tích đất còn lại là 180m^2 được thể hiện tại thửa đất số 17b + 19b, tờ bản đồ số 08 thì ngày 10/12/2007, UBND huyện Sóc Sơn đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hai vợ chồng ông bà là ông Nguyễn Văn Đắp và bà Nguyễn Thị Diệm. Ngày 05/5/2009, ông Đắp và bà Diệm đã làm Hợp đồng tặng cho toàn bộ quyền sử dụng đất này cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Thế và chị Tạ Thị Nguyên (Hợp đồng được lập tại UBND xã Quang Tiến). Ngày 09/6/2011, vợ chồng anh Thế, chị Nguyên đã làm thủ tục đăng ký biến động tại Văn phòng đăng ký đất và nhà chi nhánh huyện Sóc Sơn.

Phần đất mà ông Đắp, bà Diệm cho vợ chồng anh Vy, chị Hằng thì trên phần đất này vẫn có ngôi nhà cũ cấp 4 lợp mái pờ rô xi măng nằm ở phần cuối đất và hai ông bà vẫn sinh sống ở ngôi nhà này. Còn vợ chồng anh Vy thì làm 01 ngôi nhà 4 tầng ở đầu trên của thửa đất. Căn nhà của vợ chồng anh Vy cũng như căn nhà của ông Đắp, bà Diệm ở đều làm hết chiều rộng của thửa đất là 05m. Do vậy, khi ông Đắp, bà Diệm cho vợ chồng anh Thế, chị Nguyên phần đất còn lại thì ông, bà có nói với vợ chồng anh Thế là để lại 01m cho ông bà làm lối đi để ông bà đi lại đỡ phải đi qua nhà vợ chồng anh Vy và vợ chồng anh Thế đã đồng ý để lại 01m để ông bà lấy lối đi, vợ chồng anh Thế chỉ làm nhà và xây tường bao có chiều rộng là 04m. Tuy nhiên thực tế trên giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất mà ông, bà cho vợ chồng anh Thế vẫn thể hiện là ông bà cho vợ chồng anh chị phần đất có chiều rộng là 05m. Lối đi này ông Đắp, bà Diệm sử dụng ổn định từ khi vợ chồng anh Thế về ở là năm 2006 cho đến khi ông Đắp chết là năm 2021 thì chị Nguyên đã sang bảo với bà Diệm cho chị Nguyên xây bịt lối đi lại nhưng bà Diệm không đồng ý. Do giữa bà Diệm và chị Nguyên không thống nhất được phần lối đi này nên bà Diệm đã có đơn đề nghị xã giải quyết. Tuy nhiên tại buổi hòa giải ở UBND xã Quang Tiến, các bên không thống nhất được với nhau nên bà Diệm có đơn khởi kiện ra Tòa án . Nay bà Diệm đề nghị Tòa án giải quyết chia phần di sản thừa kế của anh Nguyễn Văn Thế để lại là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17b + 19b, tờ bản đồ số 08 có diện tích 180m^2 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội theo quy định của pháp luật để bà lấy lối đi đi vào ngôi nhà của bà đang ở. Về các tài sản tọa lạc trên đất, bà Diệm không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08/11/2022 và trong quá trình xét xử, bị đơn là chị Tạ Thị Nguyên trình bày:

Năm 1999, chị và anh Nguyễn Văn Thế kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND xã Quang Tiến ngày 31/3/1999. Quá trình chung sống vợ chồng anh chị sinh được 02 người con là: Nguyễn Thị Linh, sinh năm 1999 và Nguyễn Thị Tâm Anh, sinh ngày 07/9/2007. Anh Thế chồng chị mất ngày 01/8/2013, không để lại di chúc.

Sau khi kết hôn thì vợ chồng chị đi thuê nhà ở riêng. Đến năm 2004 thì vợ chồng chị về ở trên một phần thửa đất của bố mẹ chồng chị là ông Nguyễn Văn Đắp và bà Nguyễn Thị Diệm. Khi về ở thì vợ chồng chị ở tại 1 gian nhà cấp 4 cũ của ông bà (ngôi nhà này nằm trên phần đất mà ông bà đã cho vợ chồng chị hiện nay). Vợ chồng chị ở được khoảng nửa năm thì bố mẹ chồng chị cho vợ chồng chị toàn bộ phần diện tích đất này, vợ chồng chị đã đưa cho ông bà 40.000.000đ để lấy mảnh đất này (việc đưa tiền này không có giấy tờ chỉ có các anh, em trong gia đình chứng kiến). Năm 2006 thì vợ chồng chị làm nhà nhưng vợ chồng chị chỉ làm có 04m, còn 01m giáp với đất nhà vợ chồng anh Vy thì vợ chồng chị để lại để làm lối đi sang nhà anh Vy. Trên phần đất 01m mà vợ chồng chị để lại thì vợ chồng anh Vy có xây trụ cổng và làm văng nhà chìa sang đất nhà chị nhưng vì đều là anh em trong gia đình nên vợ chồng chị đồng ý, không có ý kiến gì bởi vì anh Vy xây nhà trước khi vợ chồng chị về ở trên thửa đất này.

Phần đất mà bố mẹ chồng chị cho vợ chồng chị được thể hiện tại thửa đất số 17b + 19b, tờ bản đồ số 08 diện tích 180m^2 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Thửa đất này đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/12/2007 mang tên bố mẹ chồng chị là ông Nguyễn Văn Đắp và bà Nguyễn Thị Diệm. Ngày 05/5/2009, bố mẹ chồng chị đã làm Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất toàn bộ thửa đất trên cho vợ chồng chị (Hợp đồng được lập tại UBND xã Quang Tiến). Ngày 09/6/2011, vợ chồng chị đã làm thủ tục đăng ký biến động tại Văn phòng đăng ký đất và nhà chi nhánh huyện Sóc Sơn.

Năm 2013, chồng chị mất đến năm 2021 thì bố chồng chị cũng mất. Do vậy, để tránh việc anh em tranh chấp sau này nên sau khi bố chồng chị mất, chị

có sang nói với mẹ chồng chị cho chị xây tường trên phần đất 01m mà trước đây khi làm nhà vợ chồng chị đã để lại nhưng mẹ chồng chị không cho chị xây nên giữa hai bên phát sinh tranh chấp.

Nay mẹ chồng chị khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết chia phần di sản thừa kế của chồng chị để lại là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17b + 19b, tờ bản đồ số 08 diện tích 180m^2 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội theo quy định pháp luật. Quan điểm của chị đồng ý chia phần di sản thừa kế của chồng chị là 1/2 quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17b + 19b, tờ bản đồ số 08 diện tích 180m^2 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội theo quy định pháp luật. Chị đề nghị xin được lấy đất và có trách nhiệm thanh toán tiền cho mẹ chồng chị tương đương với kỷ phần mà mẹ chồng chị được hưởng.

Về các tài sản tọa lạc trên đất, chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với phần văng nhà và trụ cổng mà anh Vy xây trên phần đất của gia đình chị, thì chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Xuân Vy trình bày: Anh là con của ông Nguyễn Văn Đắp và bà Nguyễn Thị Diệm. Năm 1993 anh kết hôn với chị Tạ Thị Hằng. Sau khi kết hôn thì vợ chồng anh chị chung sống cùng với ông bà trên thửa đất của ông bà tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội. Năm 2003 thì bố mẹ anh có cho vợ chồng anh chị một phần đất của thửa đất này được thể hiện tại thửa đất số 17c + 20a, tờ bản đồ số 08 diện tích 180m^2. Sau khi được bố mẹ cho đất thì vợ chồng anh chị có làm 01 ngôi nhà 04 tầng ở phía đầu trên của thửa đất để ở, còn bố mẹ anh thì vẫn ở ngôi nhà cũ phía sau ngôi nhà của vợ chồng anh cùng trên thửa đất mà bố mẹ đã cho vợ chồng anh. Thửa đất này của vợ chồng anh đã được UBND huyện Sóc Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 09/10/2007 mang tên vợ chồng anh là Nguyễn Xuân Vy và Tạ Thị Hằng.

Sau khi em trai anh là Nguyễn Văn Thế lấy chị Tạ Thị Nguyên thì bố mẹ anh đã cho vợ chồng em trai anh phần đất còn lại của bố mẹ anh được thể hiện tại thửa đất số 17b + 19b, tờ bản đồ số 08 có diện tích 180m^2. Thửa đất này giáp với thửa đất của vợ chồng anh. Tuy nhiên khi cho vợ chồng em trai anh, bố mẹ anh có nói với vợ chồng Thế là bố mẹ chỉ cho 04m chiều rộng, còn 01m thì bố mẹ để lại làm lối đi để ông, bà đi. Do vậy, khi vợ chồng Thế làm nhà thì vợ chồng Thế chỉ làm có 04m, còn 01m thì vợ chồng Thế để lại cho bố mẹ anh đi và bố mẹ anh cũng như gia đình hai anh em đều sử dụng ổn định lối đi này từ khi vợ chồng Thế về ở cho đến khi bố anh mất là 2021 thì vợ Thế là chị Nguyên có sang nói với mẹ anh là cho xây bịt lối đi này lại nhưng mẹ anh không đồng ý.

Hiện mẹ anh đang ở cùng với vợ chồng anh trên phần đất mà bố mẹ anh đã cho vợ chồng anh nhưng mẹ anh ở riêng tại ngôi nhà cũ của ông bà ở phía sau nhà anh. Nếu như chị Nguyên mà xây bịt lối đi lại thì buộc mẹ anh phải đi qua nhà anh mới xuống được nhà của bà, do nhà anh xây cao hơn nhà cũ của mẹ anh mà hiện mẹ anh đã già cả, sức khỏe yếu không leo cao được.

Nay mẹ anh khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết chia phần di sản thừa kế của em trai anh là Nguyễn Văn Thế để lại là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17b + 19b, tờ bản đồ số 08 diện tích 180m^2 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến,

huyện Sóc Sơn, Hà Nội theo quy định pháp luật. Quan điểm của anh đề nghị Tòa án giải quyết cho mẹ anh, đối với phần di sản thừa kế của bố anh được hưởng của Thế mà nay bố anh chết và anh là con được hưởng thì anh tự nguyện để lại cho mẹ anh, anh không có đòi hỏi quyền lợi gì đối với phần di sản này.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Phương, chị Nguyễn Thị Chi, anh Nguyễn Xuân Kế và chị Nguyễn Thị Hồng trình bày: Các anh, chị xác nhận nội dung như bà Diệm và anh Vy trình bày.

Đối với yêu cầu của mẹ các anh, chị đề nghị Tòa án chia di sản thừa kế của anh Nguyễn Văn Thế là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17b+19b, tờ bản đồ số 08 diện tích 180m^2 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội theo quy định pháp luật. Quan điểm của các anh, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho mẹ các anh, chị. Đối với kỷ phần thừa kế của các anh, chị được hưởng từ ông Đắp thì các anh, chị tự nguyện để lại cho mẹ các anh, chị, các anh, chị không có ý kiến gì.

Đối với phần di sản thừa kế của anh Thế là các tài sản tọa lạc trên đất, các anh, chị cũng nhất trí với ý kiến của mẹ các anh, chị, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Linh trình bày: Chị là con gái của anh Nguyễn Văn Thế và chị Tạ Thị Nguyên. Bố chị chết năm 2013, không để lại di chúc. Nay bà nội chị đề nghị Tòa án giải quyết chia phần di sản thừa kế của bố chị để lại, chị đồng ý. Phần di sản thừa kế của chị được hưởng chị tự nguyện để lại cho mẹ chị, chị không có ý kiến gì.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2023/DSST ngày 13/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội đã quyết định:

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Diệm đối với chị Tạ Thị Nguyên.

2. Xác định thời điểm mở thừa kế của anh Nguyễn Văn Thế là ngày 01/8/2013.

3. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của anh Nguyễn Văn Thế là bà Nguyễn Thị Diệm, ông Nguyễn Văn Đắp, chị Tạ Thị Nguyên, chị Nguyễn Thị Linh, cháu Nguyễn Thị Tâm Anh. Do ông Nguyễn Văn Đắp đã chết nên vợ và các con ông Đắp là bà Nguyễn Thị Diệm, chị Nguyễn Thị Phương, chị Nguyễn Thị Chi, anh Nguyễn Xuân Vy, anh Nguyễn Văn Kế và chị Nguyễn Thị Hồng được hưởng phần tài sản của ông Đắp được hưởng của anh Thế.

4. Xác định quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17b+19b, tờ bản đồ số 08 diện tích 180m^2 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội được UBND huyện Sóc Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/12/2007 cho ông Nguyễn Văn Đắp và bà Nguyễn Thị Diệm đăng ký sang tên biến động cho anh Nguyễn Văn Thế và chị Tạ Thị Nguyên ngày 09/6/2011 tại Văn phòng đăng ký đất và nhà chi nhánh huyện Sóc Sơn là tài sản chung của vợ chồng anh Thế, chị Nguyên có trị giá = 1.260.000.000đ. Trong đó: Xác định chị Nguyên, anh Thế mỗi người được quyền sử dụng 90m^2 đất có trị giá 630.000.000đ.

5. Xác định 90m^2 đất tại thửa đất số 17b+19b, tờ bản đồ số 08 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội là phần di sản thừa kế của anh Nguyễn Văn Thế để lại có trị giá 630.000.000 đồng được chia cho 5 thừa kế, mỗi kỷ phần thừa kế được hưởng 18m^2 = 126.000.000 đồng.

Cụ thể chia như sau:

*Phần chị Tạ Thị Nguyên được quản lý, sử dụng 180m^2 đất (trong đó có 18m^2 đất là kỷ phần thừa kế của cháu Nguyễn Thị Tâm Anh) tại thửa đất số 17b+19b, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội có trị giá 1.260.000.000đ. Vị trí thửa đất được giới hạn bởi các điểm 1,2,3,4,5 và 6 có các cạnh cụ thể như sau:

-Phía Bắc giáp cánh đồng được giới hạn bởi các điểm 1 và 6 dài: 5m.

-Phía Nam giáp đường dân sinh được giới hạn bởi các điểm 3 và 4 dài 5m.

-Phía Đông giáp đất anh Trường được giới hạn bởi các điểm 1, 2 và 3 dài 36m.

-Phía Tây giáp đất nhà anh Vy, chị Hằng được giới hạn bởi các điểm 4, 5 và 6 dài 36m.

(Có sơ đồ kèm theo bản án).

*Phần bà Nguyễn Thị Diệm được nhận số tiền 252.000.000đ tương đương với 36m^2 đất là kỷ phần thừa kế bà được hưởng của anh Nguyễn Văn Thế để lại do chị Tạ Thị Nguyên có trách nhiệm thanh toán.

6. Ghi nhận sự tự nguyện của các bên đương sự không đề nghị giải quyết các tài sản tọa lạc trên đất.

7. Tách phần văng nhà và trụ cổng do gia đình anh Vy, chị Hằng xây chìa sang đất của chị Tạ Thị Nguyên để giải quyết ở vụ kiện dân sự khác khi chị Nguyên có yêu cầu.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm;

Ngày 28/7/2024, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Diệm có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm chia cho bà được hưởng di sản thừa kế bang hiện vật.

Ngày 28/7/2023, bị đơn là chị Tạ Thị Nguyên có đơn kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm về các vấn đề xác định hàng thừa kế, tài sản trên đất, chi phí mai táng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đương sự không rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo, không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, không xuất trình chứng cứ mới.

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diệm vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Đỗ Thị Thao Hà trình bày nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo bà Hà đề nghị Hội đồng xét xử chia di sản thừa kế của anh Nguyễn Văn Thế cho bà Nguyễn Thị Diệm bằng hiện vật để bà Diệm có lối đi vào nhà.

Bị đơn chị Tạ Thị Nguyên trình bày chị vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét sửa án sơ thẩm xác định lại cháu Linh và cháu Tâm Anh được hưởng kỷ phần thừa kế của ông Nguyễn Văn Đắc; chị

Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết phần văng nhà và trụ cổng do gia đình anh Vy, chị Hằng xây chìa sang đất của nhà chị; xem xét các khoản chị đã chi để lo đám tang cũng như cùng giỗ cho anh Thế.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Linh trình bày thống nhất với ý kiến trình bày của chị Tạ Thị Nguyên.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân Thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2023/DSST ngày 13/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội theo hướng:

- Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đối với nội dung:

+ Các đương sự không yêu cầu giải quyết chia di sản thừa kế của ông Đắp được hưởng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là vượt quá yêu cầu khởi kiện.

+ Tòa án chia thừa kế của ông Đắp nhưng không xác định cháu Linh, Tâm Anh (con anh Thế) là người được hưởng thừa kế thế vị là xác định thiếu người thừa kế.

- Rút một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đối với nội dung bản án sơ thẩm tuyên tách phần văng nhà và trụ cổng do gia đình anh Vy xây chìa sang đất của gia đình chị Nguyên. Giữ nguyên các nội dung kháng nghị còn lại.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn chị Tạ Thị Nguyên.

- Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diệm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án trên cơ sở thẩm tra, xem xét tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện lời khai của các đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng:

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa đã được Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết theo đúng các quy định của các Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa đã được Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo đúng quy định của các Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không có đề nghị gì về việc đưa thêm người vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan hay có yêu cầu phản tố, yêu cầu độc lập khi Toà án giải quyết vụ án. Tất cả các đương sự trong vụ án không có khiếu nại thắc mắc gì về việc định giá tài sản và số đo đối với diện tích đất đang có tranh chấp.

[2]. Về hình thức: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diệm và bị đơn chị Tạ Thị Nguyên làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí về hình thực là hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn kháng nghị trong thời hạn luật định về hình thức là hợp lệ.

[3]. Về nội dung:

Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn và kháng cáo của bà Nguyễn Thị Diện và chị Tạ Thị Nguyên.

Về thời hiệu thừa kế: Theo quy định tại Khoản 1 Điều 623 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì thời hiệu để người thừa kế yêu cầu chia di sản đối với bất động sản là 30 năm. Anh Nguyễn Văn Thế chết ngày 01/8/2013, phù hợp với giấy chứng tử do UBND xã Quang Tiến cấp, thời điểm mở thừa kế của anh Thế là ngày 01/8/2013 theo quy định tại Khoản 1 Điều 611 Bộ luật Dân sự năm 2015. Ngày 24/5/2022, bà Nguyễn Thị Diệm có đơn khởi kiện yêu cầu chia di sản thừa kế của anh Nguyễn Văn Thế để lại là nằm trong thời hiệu khởi kiện về thừa kế quy định tại Khoản 1 Điều 623 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án các bên đương sự đều xác nhận anh Thế chết không để lại di chúc. Do vậy, khối di sản của anh Thế để lại sẽ được chia thừa kế theo pháp luật theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 650 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về quan hệ huyết thống: Các đương sự thống nhất xác định:

Hàng thừa kế thứ nhất của anh Nguyễn Văn Thế gồm: bố, mẹ đẻ là ông Nguyễn Văn Đắp và bà Nguyễn Thị Diệm; vợ con anh Thế là chị Tạ Thị Nguyên và các con là chị Nguyễn Thị Linh và cháu Nguyễn Thị Tâm Anh.

Do ông Nguyễn Văn Đắp chết sau anh Thế (ông Đắp chết ngày 01/11/2021) nên kỷ phần thừa kế của ông Đắp được hưởng của anh Thế thì vợ của ông Đắp là bà Nguyễn Thị Diệm cùng các con của ông Đắp và cháu của ông Đắp là chị Nguyễn Thị Phương, chị Nguyễn Thị Chi, anh Nguyễn Xuân Vy, anh Nguyễn Văn Kế và chị Nguyễn Thị Hồng cùng các cháu Nguyễn Thị Linh và cháu Nguyễn Thị Tâm Anh là con của anh Thế được hưởng vì theo quy định tại Điều 652 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì cháu Linh và cháu Tâm Anh là người được hưởng thừa kế thế vị kỷ phần thừa kế của anh Thế đối với phần di sản mà ông Đắc để lại; Hội đồng xét xử xem xét sửa án sơ thẩm ở nội dung này chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn.

Về di sản thừa kế:

*Về nguồn gốc thửa đất số 17b+19b, tờ bản đồ số 08 diện tích 180m^2 tọa lạc tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội:

Nguồn gốc thửa đất này là của bà Nguyễn Thị Diệm và ông Nguyễn Văn Đắp được UBND huyện Sóc Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/12/2007 mang tên ông Nguyễn Văn Đắp và bà Nguyễn Thị Diệm. Ngày 05/5/2009, ông Đắp và bà Diệm đã làm Hợp đồng tặng cho toàn bộ quyền sử dụng đất trên cho vợ chồng con trai là anh Nguyễn Văn Thế và chị Tạ Thị Nguyên (Hợp đồng được lập tại UBND xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Hà Nội). Ngày 09/6/2011, vợ chồng anh Thế, chị Nguyên đã làm thủ tục đăng ký biến động thửa đất sang tên vợ chồng anh chị tại Văn phòng đăng ký đất và nhà chi nhánh huyện Sóc Sơn.

Do vậy, có đủ cơ sở để xác định thửa đất trên là tài sản chung hợp pháp của vợ chồng anh Thế, chị Nguyên. Ngày 23/11/2022, Tòa án cấp sơ thẩm cùng Hội đồng định giá đã về xem xét định giá, thẩm định phần tài sản tranh chấp, xác định: Diện tích đo đạc thực tế của thửa đất là 180m^2, diện tích này phù hợp với diện tích trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Hội đồng định giá đã định giá 7.000.000đ/1m^2 x 180m^2 = 1.260.000.000 đồng. Do thửa đất này là tài sản chung của vợ chồng anh Thế, chị Nguyên nên xác định vợ chồng anh, chị mỗi người được quyền sử dụng 1/2 thửa đất là 90m^2 có giá trị là 630.000.000 đồng.

Phân chia di sản thừa kế:

Về yêu cầu xem xét chi phí mai táng phí: Chị Nguyên kháng cáo đề nghị Tòa án xem xét giải quyết đối với các chi phí mai táng mà chị đã chi phí cho đám tang của anh Thế. Hội đồng xét xử xét thấy chị Nguyên không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cụ thể các chi phí mai táng là bao nhiêu, đồng thời đây là yêu cầu chị Nguyên mới đưa ra tại cấp phúc thẩm nên không thuộc phạm vi xem xét của cấp phúc thẩm.

Phần diện tích 90m^2 có trị giá 630.000.000 đồng được xác định là di sản của anh Thế. Mỗi kỷ phần thừa kế có giá trị là 630.000 đồng: 5= 126.000.000 đồng tương đương 18m^2.

Đối kỷ phần thừa kế của ông Nguyễn Văn Đắp được hưởng của anh Nguyễn Văn Thế trong quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, nguyên đơn và các đương sự trong vụ án không ai có yêu cầu khởi kiện, phản tố, độc lập đề nghị chia di sản thừa kế của ông Nguyễn Văn Đắp để lại là phần di sản ông Đắp được hưởng của anh Thế. Tuy nhiên, để giải quyết triệt để vụ án Tòa án sơ thẩm giải quyết chia thừa kế phần di sản của ông Đắp được hưởng từ anh Thế là có căn cứ. Về hàng thừa kế thứ nhất của ông Đắp như đã phân tích ở trên nên mỗi kỷ phần thừa kế có giá trị là 126.000.000 đồng: 7= 18.000.000 đồng tương đương 2,57m^2.

Chia hiện vật cụ thể như sau:

- Về phía 3 mẹ con chị Nguyên: Ghi nhận sự tự nguyện của cháu Linh về việc để cho chị Nguyên quản lý sử dụng kỷ phần mình được hưởng. Cháu Tâm Anh chưa thành niên nên kỷ phần của cháu Tâm Anh giao cho chị Nguyên quản lý cho đến khi đủ 18 tuổi.

Vậy tổng diện tích đất chị Nguyên được quản lý sử dụng là:18m^2 + 18m^2 (Linh) + 18m^2 (Tâm Anh) + 90m^2 (tài sản chung) + 2,57m^2 (hưởng thừa kế thế vị) = 146,57m^2.

- Về phía bà Diệm: Các thừa kế gồm Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Thị Chi, Nguyễn Xuân Vy, Nguyễn Văn Kế, Nguyễn Thị Hồng tự nguyện để lại phần tài sản anh chị được hưởng của ông Đắp cho bà Diệm

Vậy tổng diện tích đất bà Diệm được quản lý sử dụng là: 18m^2 + 15,42m^2 (hưởng thừa kế của ông Đắc) = 33,42m^2.

Do quá trình chia di sản thừa kế tính toán có làm tròn số nên diện tích đất thực tế sử dụng chị Nguyên sử dụng với việc thanh toán giá trị với diện tích đất cho bà Diệm sai số là 0,1m^2; Hội đồng xét xử xem xét tính vào phần diện tích đất của chị Nguyên được quyền quản lý sử dụng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của bà Diệm đề nghị Tòa án giải quyết cho bà Diệm được lấy đất để bà làm lối đi vào nhà của bà. Xét yêu cầu của bà Diệm, Hội đồng xét xử nhận thấy phần di sản mà bà Diệm được hưởng từ anh Thế và ông Đắc là 33,42m^2. Căn cứ theo Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội quy định " về hạn mức giao đất ; hạn mức công nhận quyền sử dụng đất; kích thước, diện tích đất ở tối thiểu được phép tách thửa cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội", tại Điều 5 quy định: *"1.Các thửa đất được hình thành từ việc tách thửa đất phải đảm bảo đủ các điều kiện sau:*

a.Có chiều rộng mặt tiền và chiều sâu so với chỉ giới xây dựng (đường giới hạn cho phép xây dựng công trình trên thửa đất) từ 3m trở lên".

Quá trình giải quyết vụ án xét hiện tại bà Diệm đang sinh sống cùng với vợ chồng anh Vy, căn nhà bà đang ở nằm trên phần đất của vợ chồng anh Vy và thông nối liền với nhà của vợ chồng anh Vy nên việc bà Diệm đề nghị muốn lấy 1m đất chiều rộng, chiều dài kéo hết đất của nhà anh Thế để làm lối đi vào nhà bà đang ở là không cần thiết vì bà vẫn có thể đi trên đất của nhà vợ chồng anh Vy. Hơn nữa đối chiếu với quy định tại Điều 5 của Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 01/6/2017 của UBND thành phố Hà Nội thì phần diện tích đất bà được chia không đủ điều kiện để tách thửa. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm giao cho chị Nguyên được quản lý, sử dụng phần diện tích đất chia cho bà Diệm và chị Nguyên có trách nhiệm thanh toán tiền tương đương với trị giá tài sản bà Diệm được hưởng là: 33,42m^2 x 7.000.000đ/1m^2 = 233.940.000 đồng là có căn cứ.

Về các tài sản tọa lạc trên đất, bà Diệm, chị Nguyên không đề nghị Tòa án giải quyết nên Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, giải quyết là có căn cứ.

Về việc tuyên tách phần văng nhà và trụ cổng do gia đình anh Vy, chị Hằng xây chìa sang đất của nhà chị Nguyên để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu: Tại cấp sơ thẩm, chị Nguyên không yêu cầu Tòa án giải quyết đối với phần này, nhưng trong đơn kháng cáo chị Nguyên đề nghị Tòa án giải quyết luôn. Xét thấy, Tòa án cấp phúc thẩm chỉ xem xét đối với những nội dung đã được cấp sơ thẩm giải quyết, nên nội dung kháng cáo này của chị Nguyên là vượt quá phạm vi xét xử của cấp phúc thẩm. Do thực tế phần văng nhà và trụ cổng của gia đình anh Vy chìa sang phần đất của gia đình chị Nguyên nên cần thiết tuyên trong bản án sơ thẩm về việc giành quyền khởi kiện cho chị Nguyên đối với việc này bằng vụ kiện khác để đảm bảo quyền lợi cho các đương sự.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn và một phần kháng cáo của bị đơn chị Tạ Thị Nguyên; không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Diệm; Hội đồng sửa một phần bản án sơ thẩm như nhận định ở trên.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4].Về án phí:

4.1. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Diệm là người cao tuổi (81 tuổi), cháu Nguyễn Thị Tâm Anh là trẻ em (15 tuổi 09 tháng 06 ngày) nên theo quy

định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án bà Diệm và cháu Tâm Anh được miễn nộp án phí. Các đương sự còn lại phải chịu án phí trên kỷ phần được chia theo quy định pháp luật.

4.2. Về án phí phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm nên các đương sự kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 2 Điều 308; Điều 147; Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Các Điều 609, 611, 623, 649, 650 và Điều 651 Bộ luật Dân sự năm 2015.
- Các Điều 29, Điều 33, 38 và Điều 39 Luật hôn nhân và gia đình.
- Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 21/2023/DS-ST ngày 13/7/2023 của Toà án nhân dân huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội và quyết định cụ thể như sau:

1.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Diệm đối với chị Tạ Thị Nguyên.

1. 2. Xác định thời điểm mở thừa kế của anh Nguyễn Văn Thế là ngày 01/8/2013.

1.3. Xác định hàng thừa kế thứ nhất của anh Nguyễn Văn Thế là bà Nguyễn Thị Diệm, ông Nguyễn Văn Đắp, chị Tạ Thị Nguyên, chị Nguyễn Thị Linh, cháu Nguyễn Thị Tâm Anh.

Do ông Nguyễn Văn Đắp đã chết nên vợ, các con và các cháu của ông Đắp là bà Nguyễn Thị Diệm, chị Nguyễn Thị Phương, chị Nguyễn Thị Chi, anh Nguyễn Xuân Vy, anh Nguyễn Văn Kế và chị Nguyễn Thị Hồng, chị Nguyễn Thị Linh, cháu Nguyễn Thị Tâm Anh (Chị Linh, cháu Tâm Anh người được hưởng thừa kế thế vị của anh Nguyễn Văn Thế) được hưởng phần tài sản của ông Đắp được hưởng của anh Thế.

1.4. Xác định quyền sử dụng đất tại thửa đất số 17b+19b, tờ bản đồ số 08 diện tích 180m^2 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội được UBND huyện Sóc Sơn cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/12/2007 cho ông Nguyễn Văn Đắp và bà Nguyễn Thị Diệm đăng ký sang tên biến động cho anh Nguyễn Văn Thế và chị Tạ Thị Nguyên ngày 09/6/2011 tại Văn phòng đăng ký đất và nhà chi nhánh huyện Sóc Sơn là tài sản chung của vợ chồng anh Thế, chị Nguyên có trị giá = 1.260.000.000 đồng. Trong đó: Xác định chị Nguyên, anh Thế mỗi người được quyền sử dụng 90m^2 đất có trị giá 630.000.000 đồng.

1.5. Xác định 90m^2 đất tại thửa đất số 17b+19b, tờ bản đồ số 08 tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội là phần di sản thừa kế của anh Nguyễn Văn Thế để lại có trị giá 630.000.000 đồng được chia cho 5 thừa kế, mỗi kỷ phần thừa kế được hưởng 126.000.000 đồng tương đương 18m^2 đất.

Kỷ phần ông Nguyên Văn Đắp được hưởng 18m^2 có trị giá 126.000.00 đồng được chia cho 7 thừa kế, mỗi kỷ phần thừa kế được hưởng 18.000.000 đồng tương đương 2,57m^2 đất.

1.6. Cụ thể chia như sau:

* Phần chị Tạ Thị Nguyên được quản lý, sử dụng 180m^2 đất (trong đó có 20,57m^2 đất là kỷ phần thừa kế của cháu Nguyễn Thị Tâm Anh) tại thửa đất số 17b+19b, tờ bản đồ số 08 tọa lạc tại thôn Điền Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Vị trí thửa đất được giới hạn bởi các điểm 1,2,3,4,5 và 6 có các cạnh cụ thể như sau:

-Phía Bắc giáp cánh đồng được giới hạn bởi các điểm 1 và 6 dài: 5m.

-Phía Nam giáp đường dân sinh được giới hạn bởi các điểm 3 và 4 dài 5m.

-Phía Đông giáp đất anh Trường được giới hạn bởi các điểm 1, 2 và 3 dài 36m.

-Phía Tây giáp đất nhà anh Vy, chị Hằng được giới hạn bởi các điểm 4, 5 và 6 dài 36m.

(Có sơ đồ kèm theo bản án).

*Phần bà Nguyễn Thị Diệm được nhận số tiền 233.940.000 đồng tương đương với 33,42m^2 đất là kỷ phần thừa kế bà được hưởng của anh Nguyễn Văn Thế để lại do chị Tạ Thị Nguyên có trách nhiệm thanh toán.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

1.7. Ghi nhận sự tự nguyện của các bên đương sự không đề nghị giải quyết các tài sản tọa lạc trên đất.

1.8.Tách phần văng nhà và trụ cổng do gia đình anh Vy, chị Hằng xây chìa sang đất của chị Tạ Thị Nguyên để giải quyết ở vụ kiện dân sự khác khi chị Nguyên có yêu cầu.

2. Về án phí:

2.1. Án phí sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Diệm và cháu Nguyễn Thị Tâm Anh được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Chị Tạ Thị Nguyên phải chịu 34.240.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Chị Nguyễn Thị Linh phải chịu 6.300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước.

2.2. Án phí phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Diệm, chị Tạ Thị Nguyên không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Chị Nguyên đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2020/0006238 ngày 28/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, chị Nguyên còn phải nộp tiếp số tiền án phí là 33.060.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7,

7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày Tòa tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND huyện Sóc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Như Lâm